

Số: TVHN-239 /DBQG

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

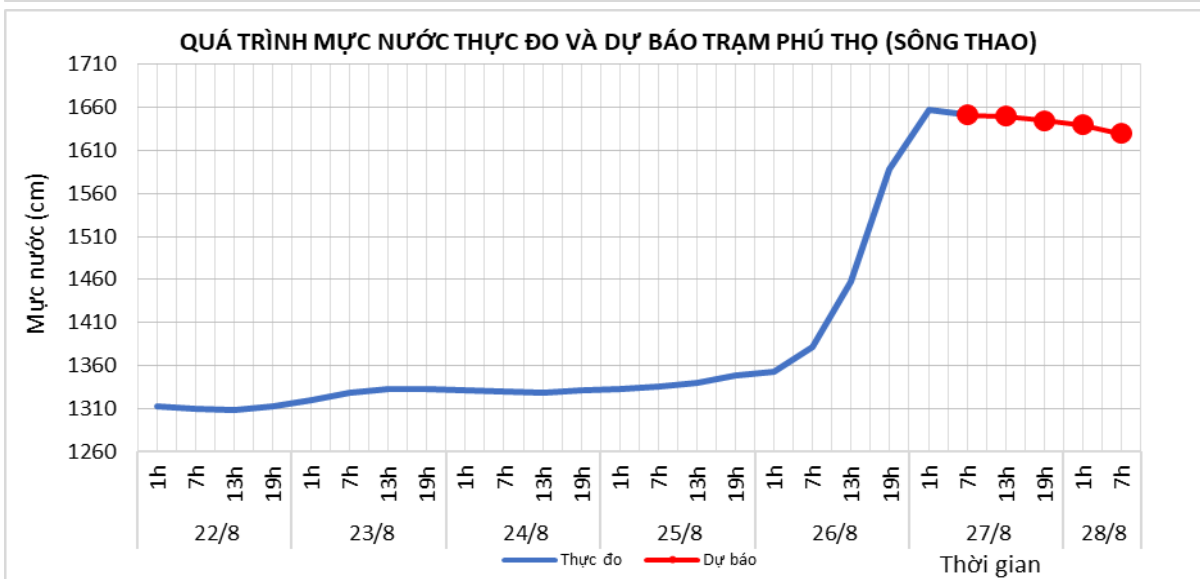
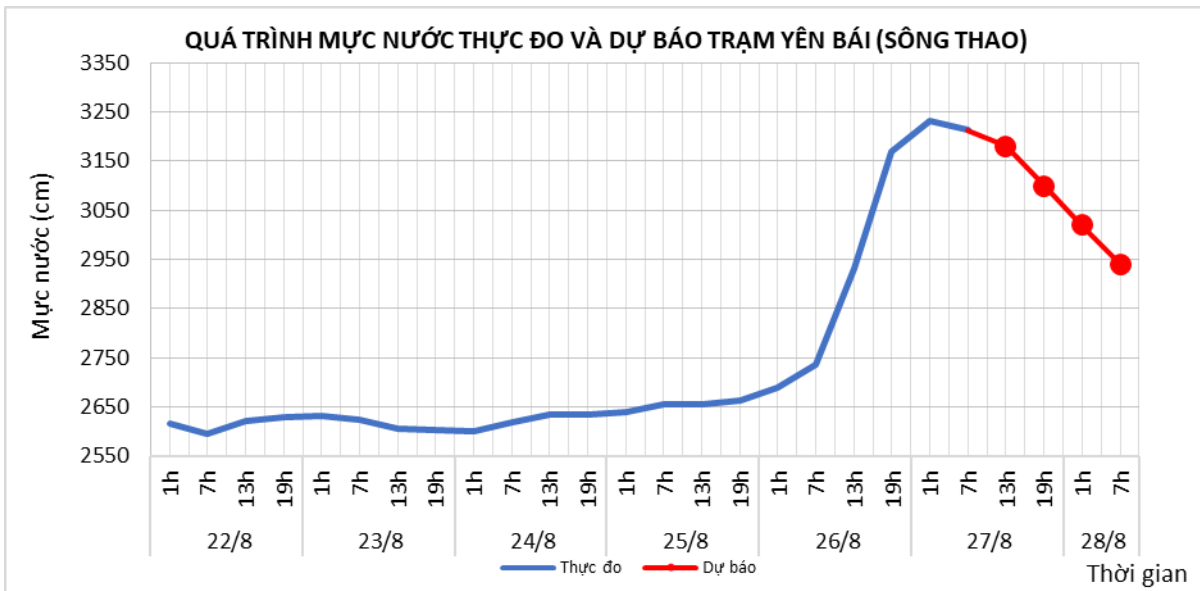
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái đã lên nhanh và đạt đỉnh 32,32m (trên BĐ3 0,32m) lúc 1h/27/8; mực nước tại trạm Phú Thọ đạt đỉnh ở dưới mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ xuống dần.



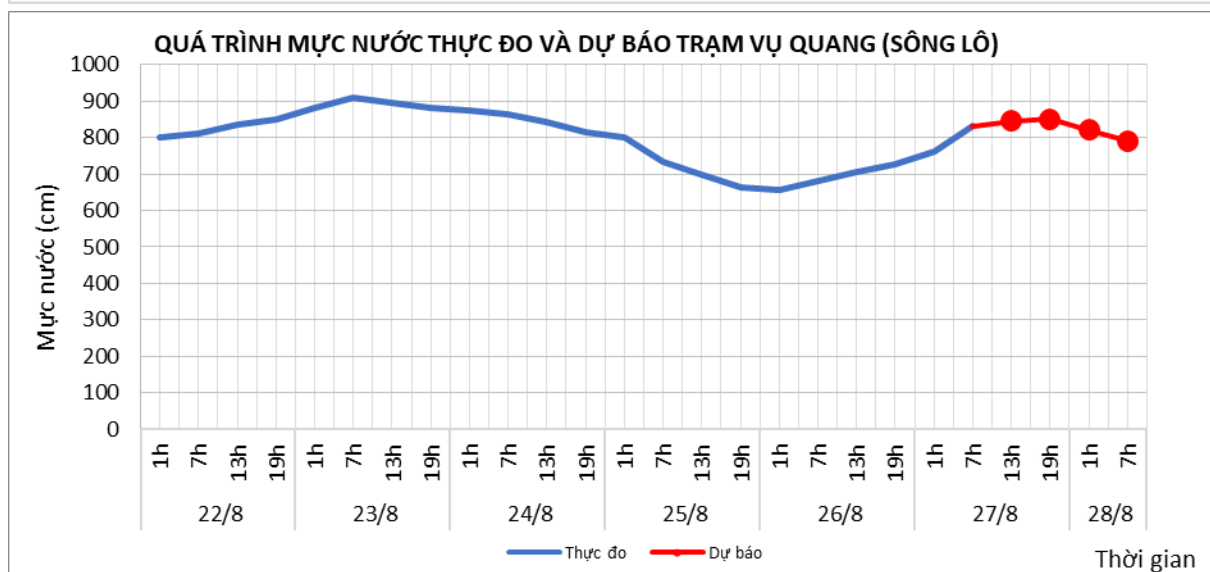
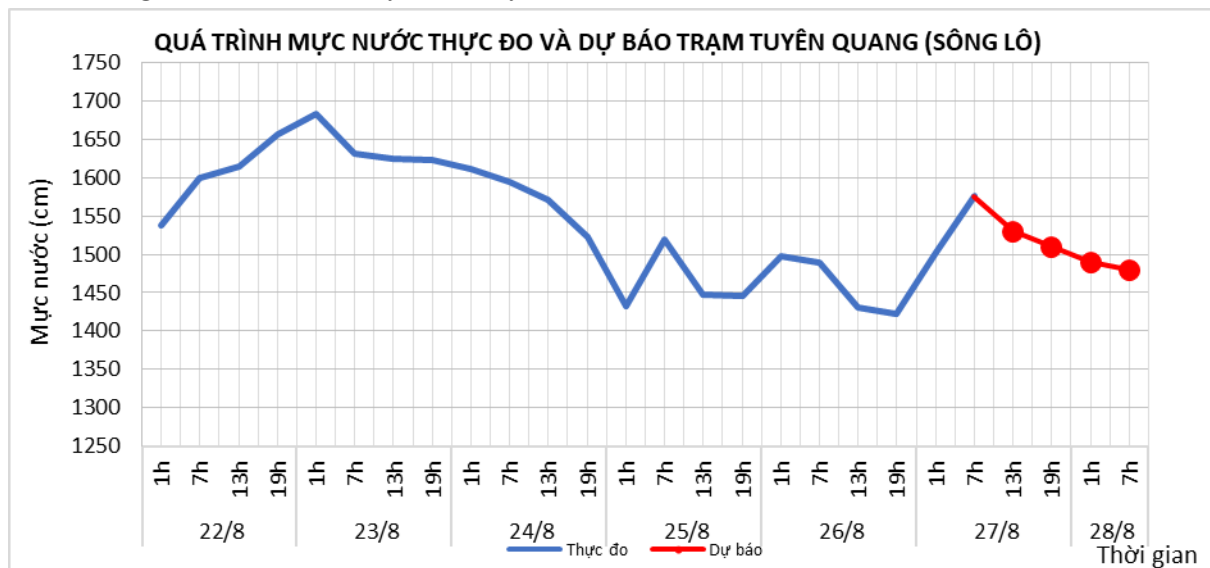
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang có dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



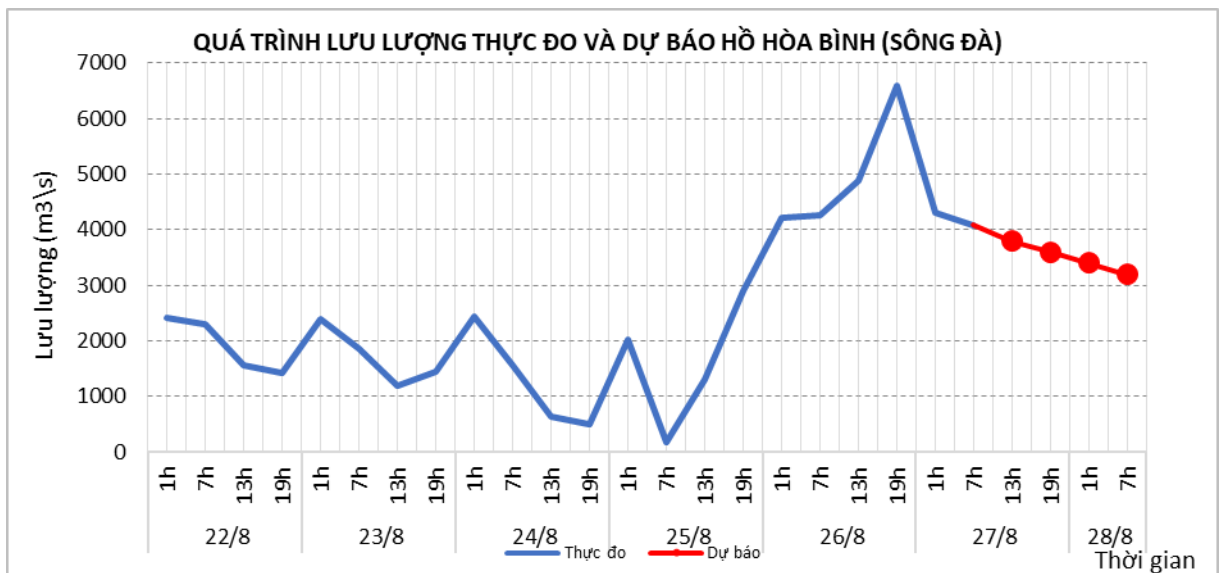
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên và mưa trên lưu vực.



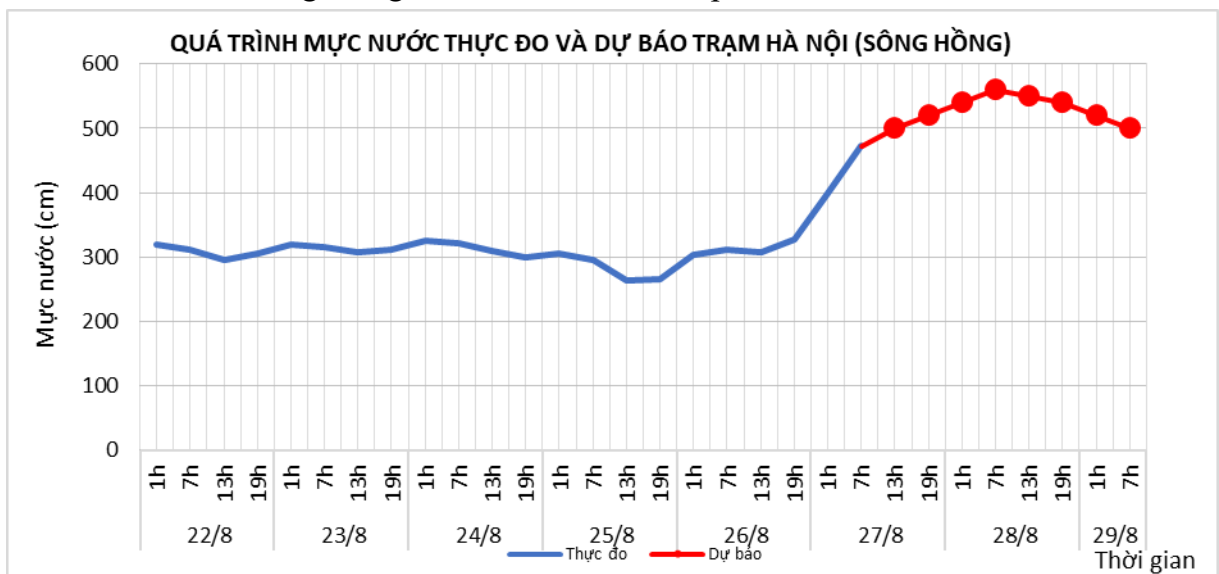
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Hồng đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục lên.



2. Lưu vực sông Thái Bình

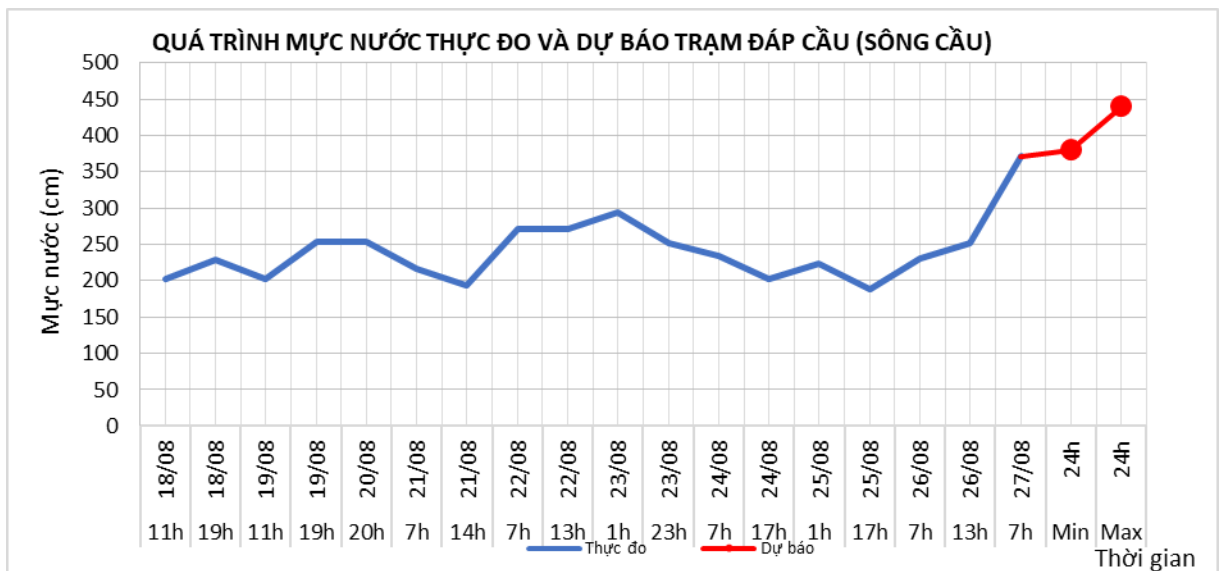
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Cầu, mực nước tại khu vực trung và hạ lưu đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước các trạm trên sông Cầu sẽ lên và có khả năng đạt đỉnh ở trên mức BĐ1.



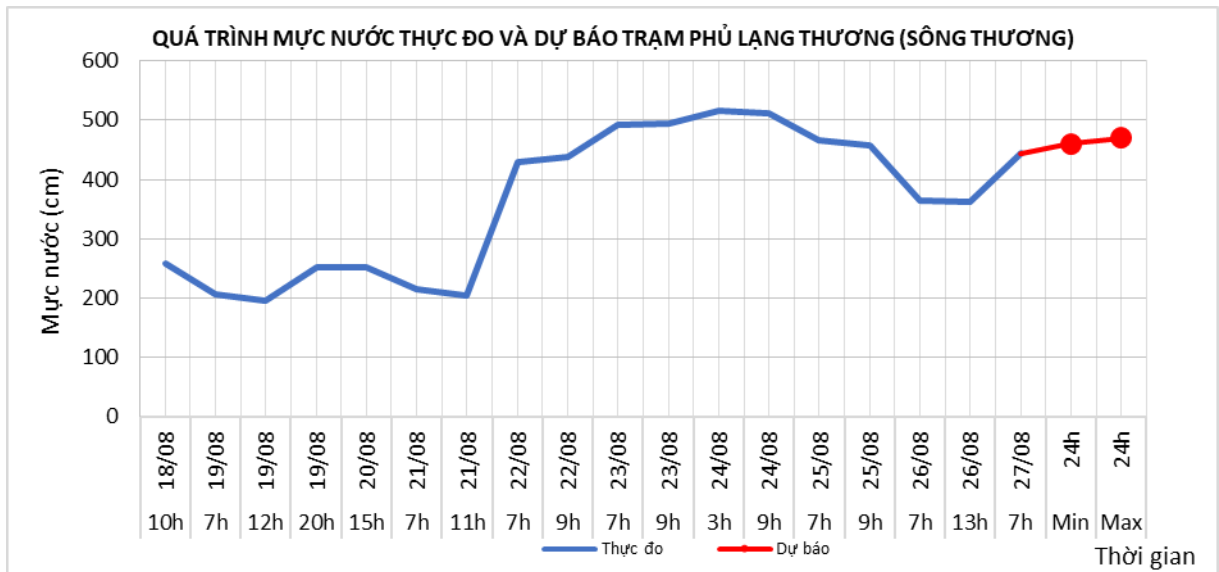
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Thương đang lên lại. Lúc 7h/27/8 tại trạm Phủ Lạng Thương lên trên mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thương, lũ tại các trạm tiếp tục lên chậm và có khả năng đạt đỉnh. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ tại trạm Phủ Lạng Thương ở trên mức BĐ1.



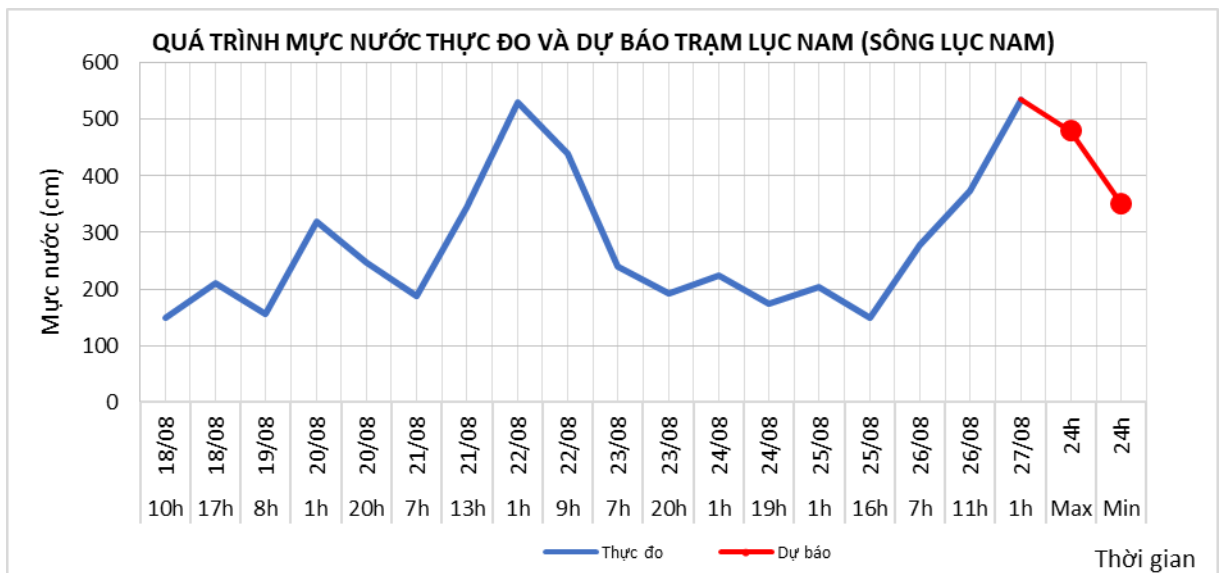
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lục Nam, lũ ở thượng nguồn đang xuống, ở hạ lưu tại trạm Lục Nam lên nhanh và đã đạt đỉnh ở mức 5,36m (trên BĐ2 0,06m) lúc 1h ngày 27/8.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Lục Nam sẽ xuống. Trong 24 giờ tới sẽ xuống dưới mức BĐ1.



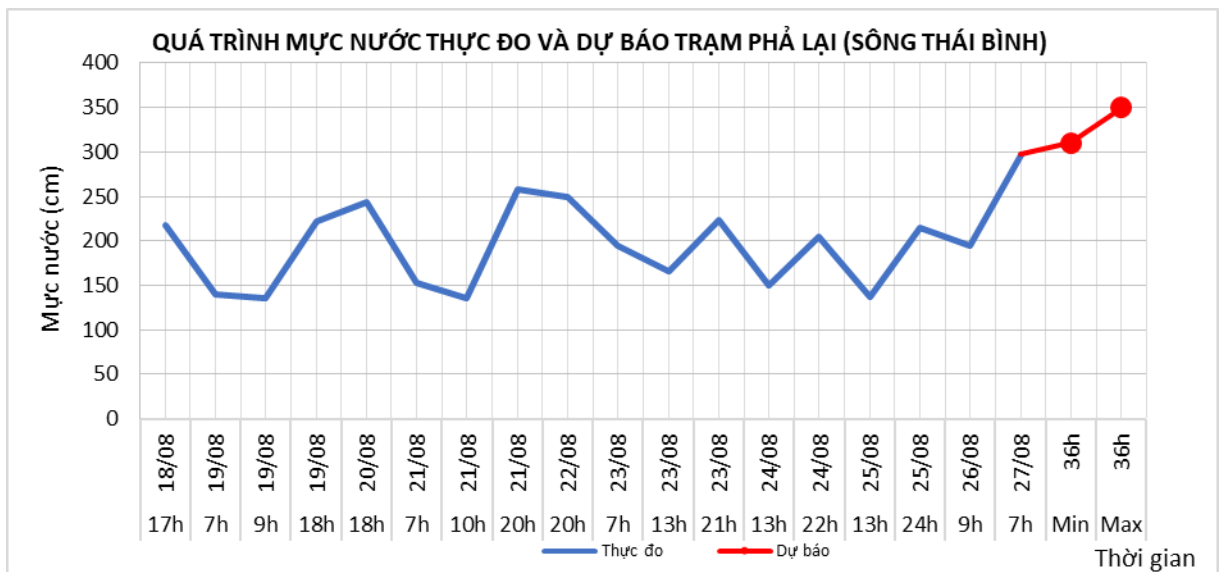
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại trạm Phả Lại lên chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục lên và đạt đỉnh ở dưới mức BĐ1. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo thấp nhất là 3,10m, cao nhất là 3,50m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

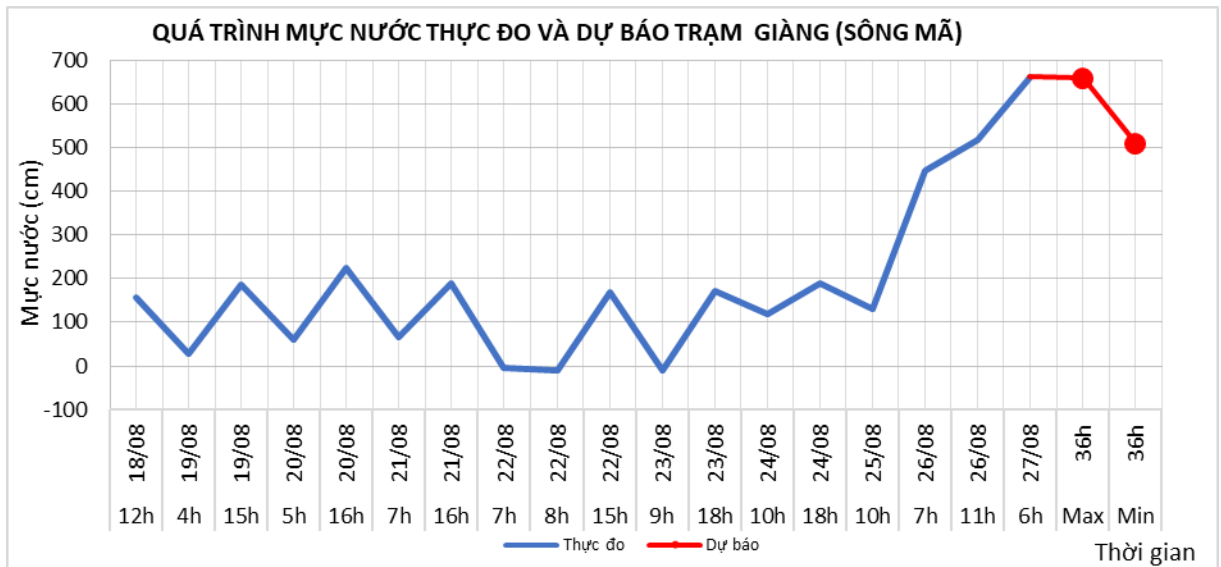
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Đêm qua và sáng nay (27/08), lũ ở trung, hạ lưu sông Mã đã đạt đỉnh và đang xuống; mức nước đỉnh lũ tại trạm Cẩm Thủy 21,52m (23h/26) trên BĐ3 1,32m, tại trạm Lý Nhân 11,89m (6h/27) dưới BĐ3 0,11m, tại trạm Giàng 6,62m (6h/27), trên BĐ3 0,12m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Mã tiếp tục xuống.



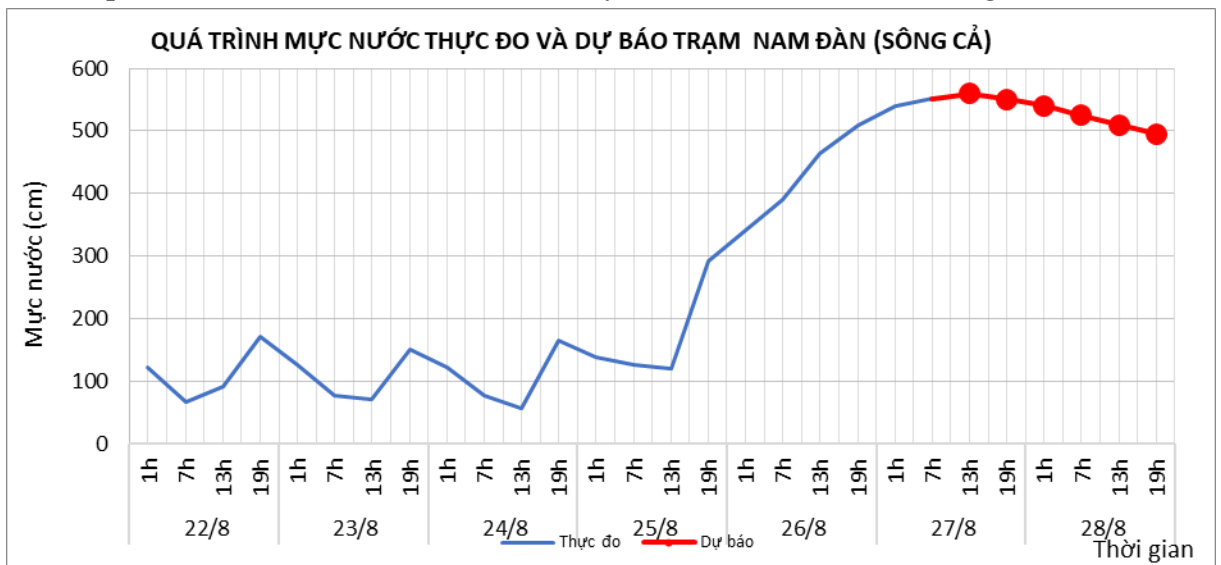
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Cả, mực nước ở trung, thượng lưu đang xuống, ở hạ lưu tại trạm Nam Đàn đang lên chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước ở trung, thượng lưu sông Cả tiếp tục xuống; ở hạ lưu sông Cả tại trạm Nam Đàn tiếp tục lên chậm, đạt đỉnh vào trưa nay ở mức 5.6m, sau đó xuống dần.



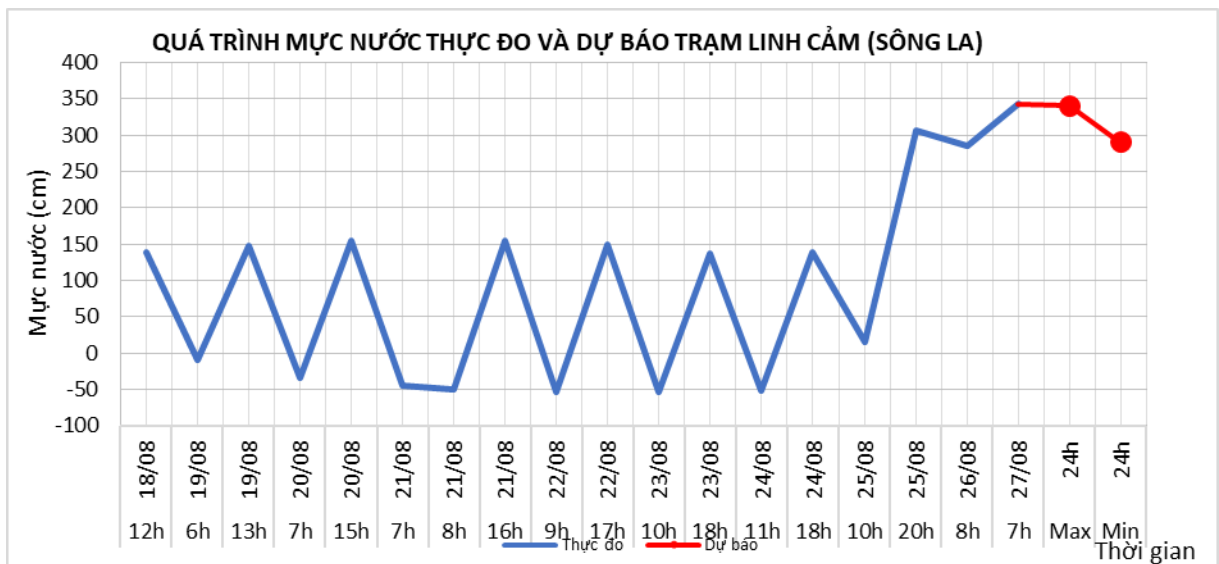
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đang xuống, hạ lưu sông La có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố tiếp tục xuống, hạ lưu sông La dao động theo xu thế xuống.



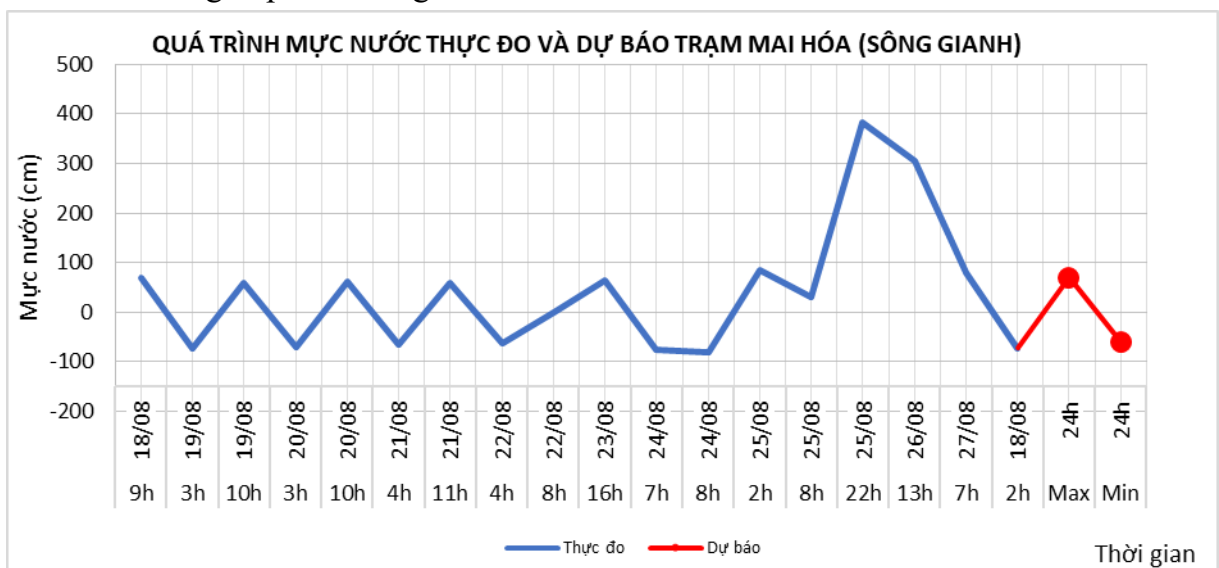
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông đang xuống dần.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông tiếp tục xuống.



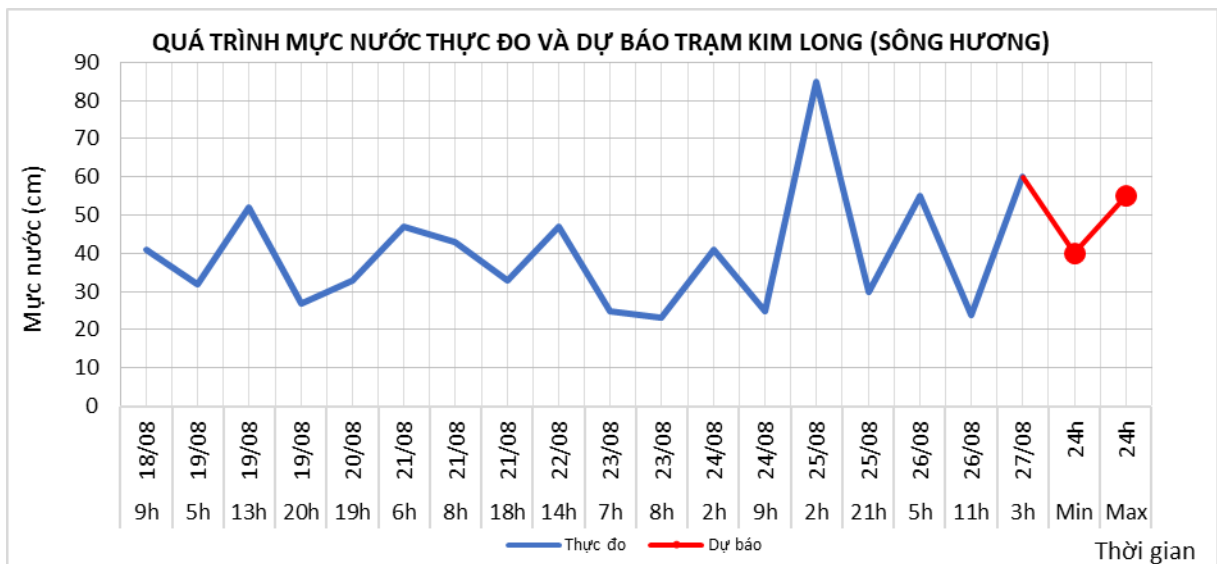
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

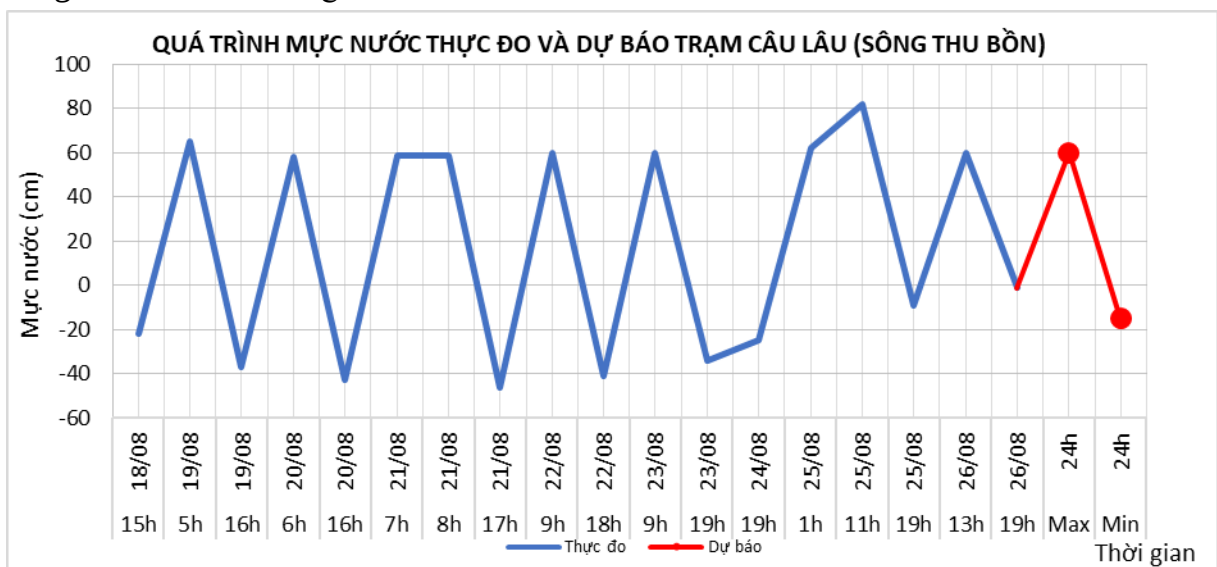
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia biến đổi chậm và trung, thượng lưu sông Thu Bồn có dao động, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm; hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



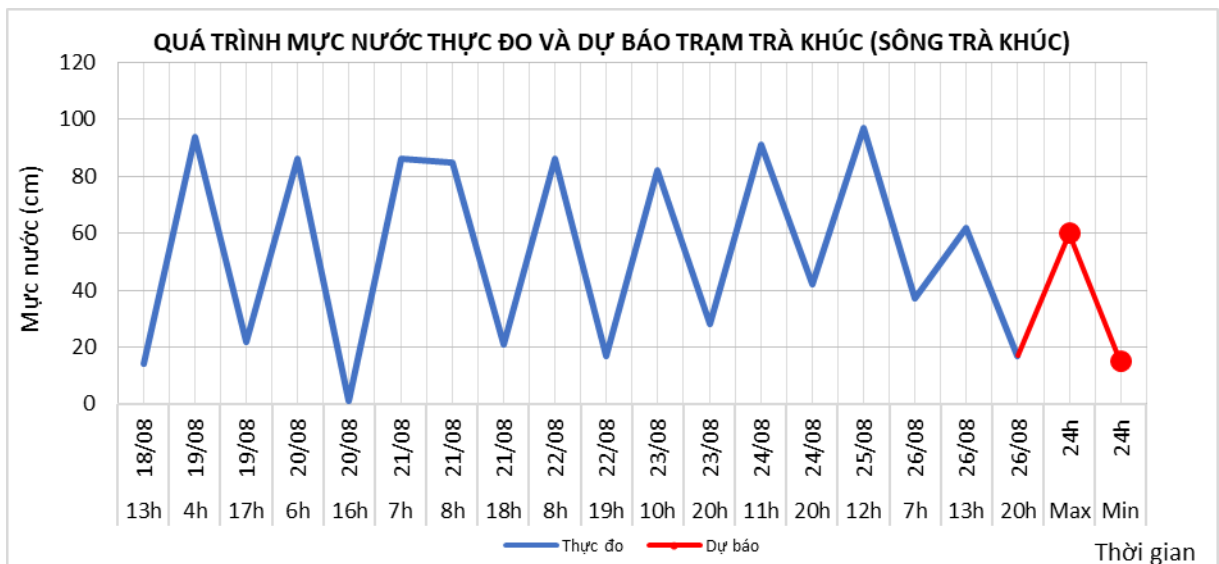
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Trà Khúc biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Trà Khúc biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



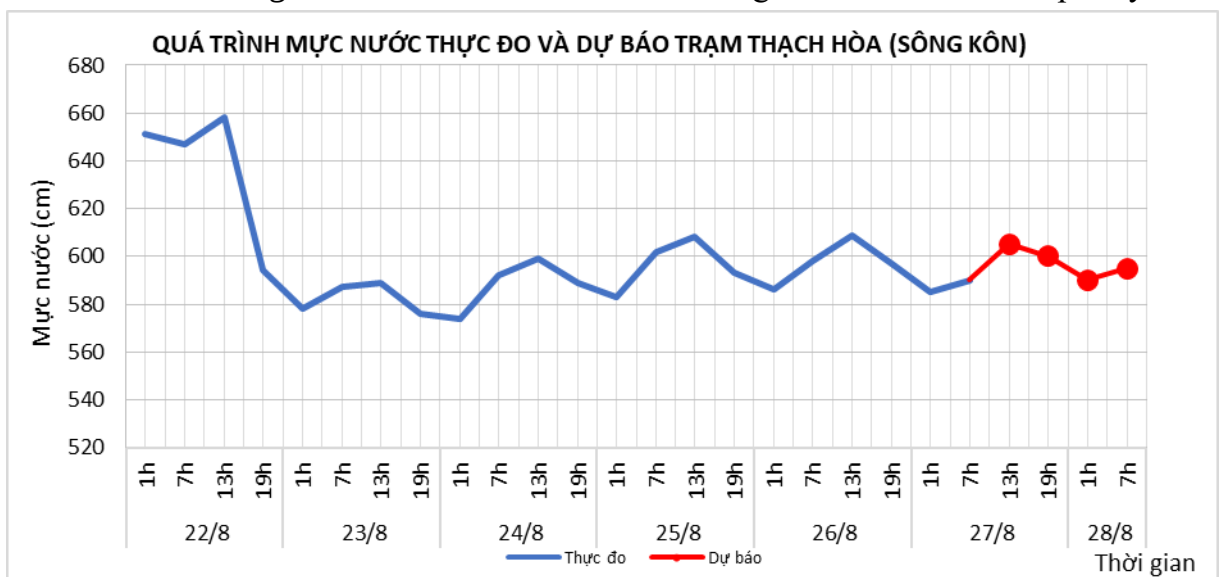
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.



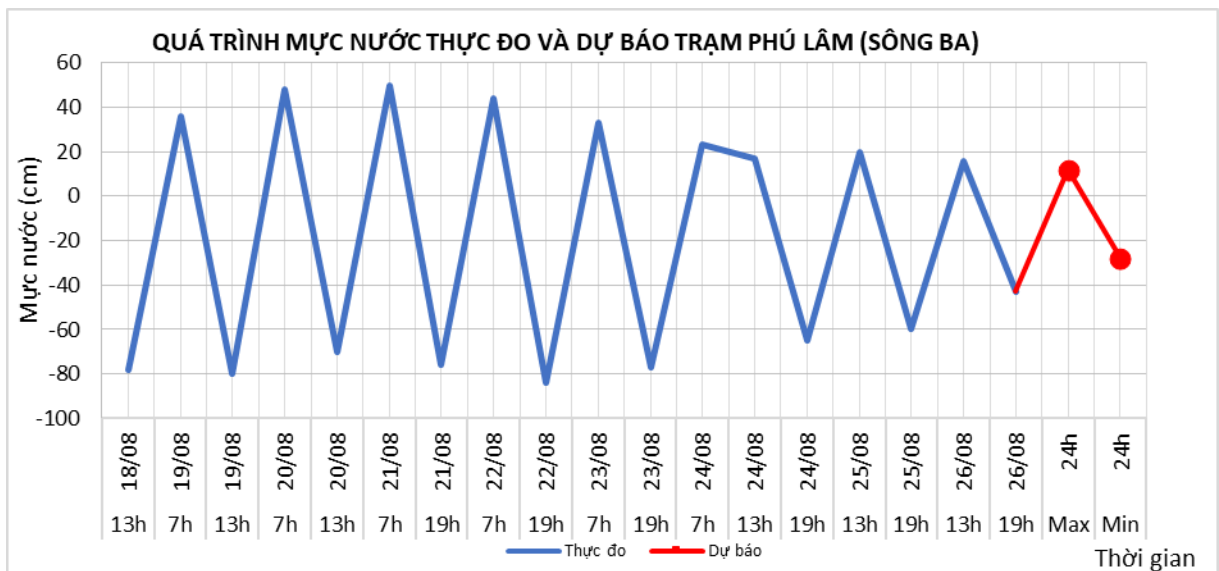
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

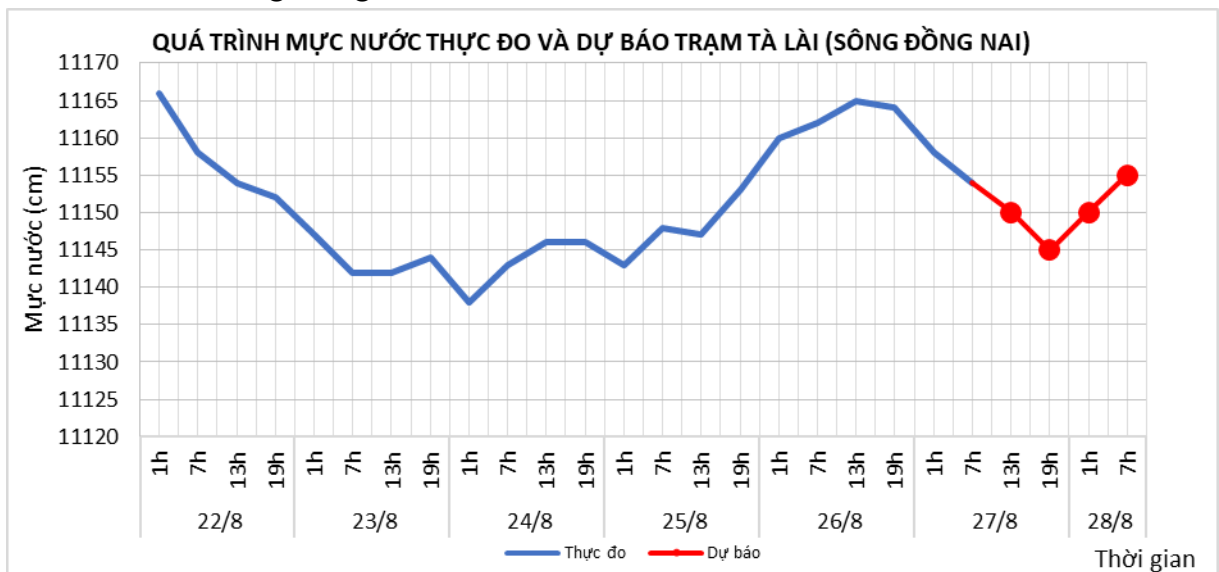
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.



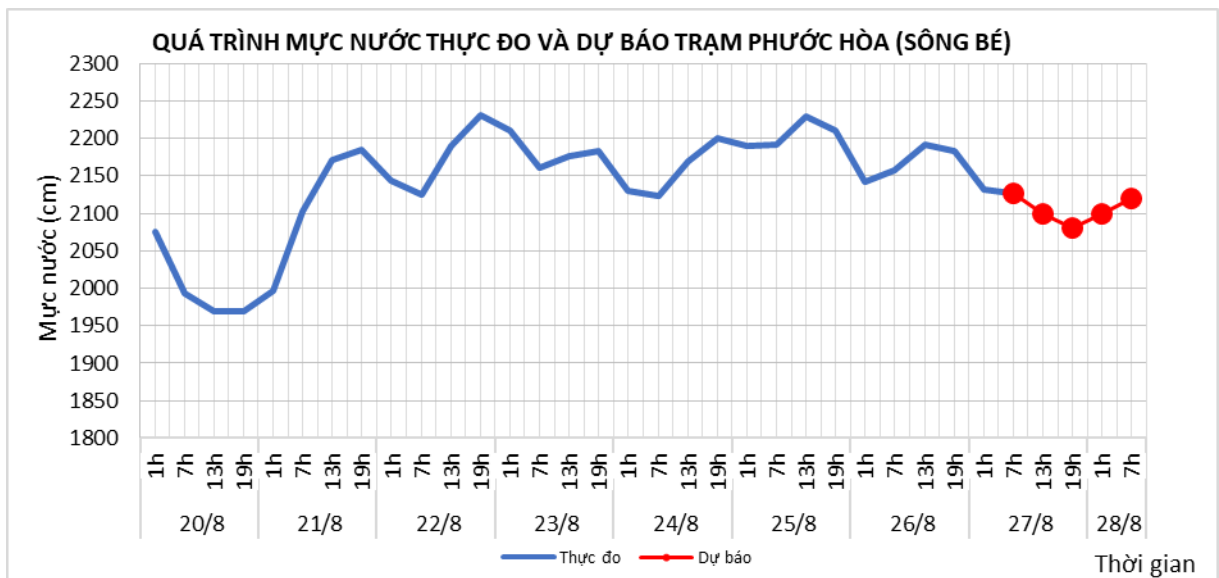
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Lưu vực sông Mê Công

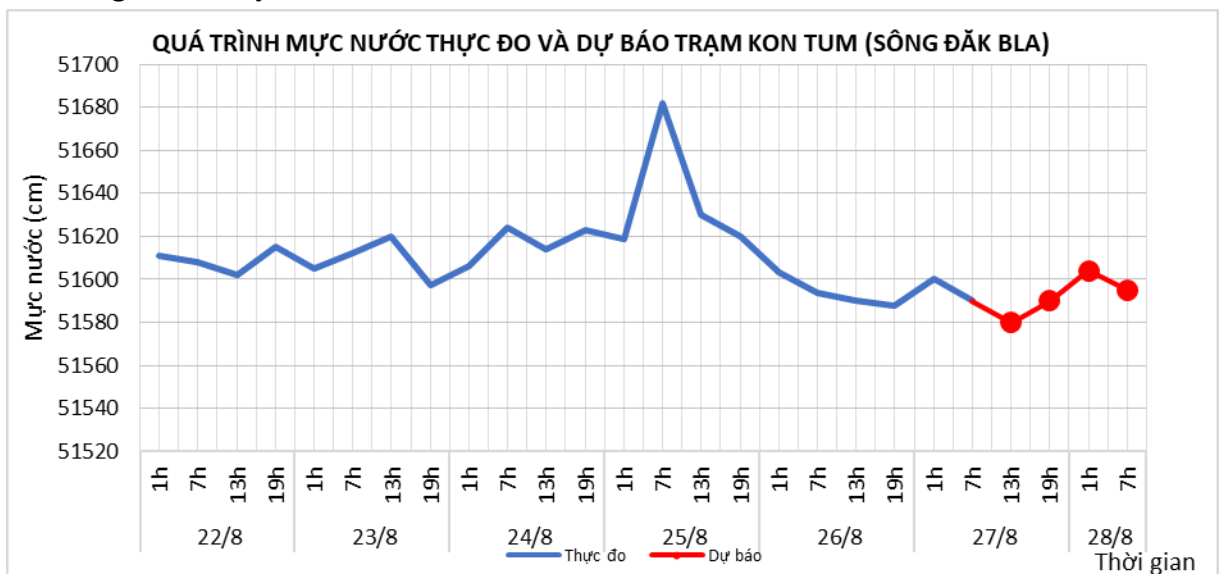
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo vận hành của các hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động do ảnh hưởng vận hành của hồ chứa thủy điện và các công trình thủy lợi.



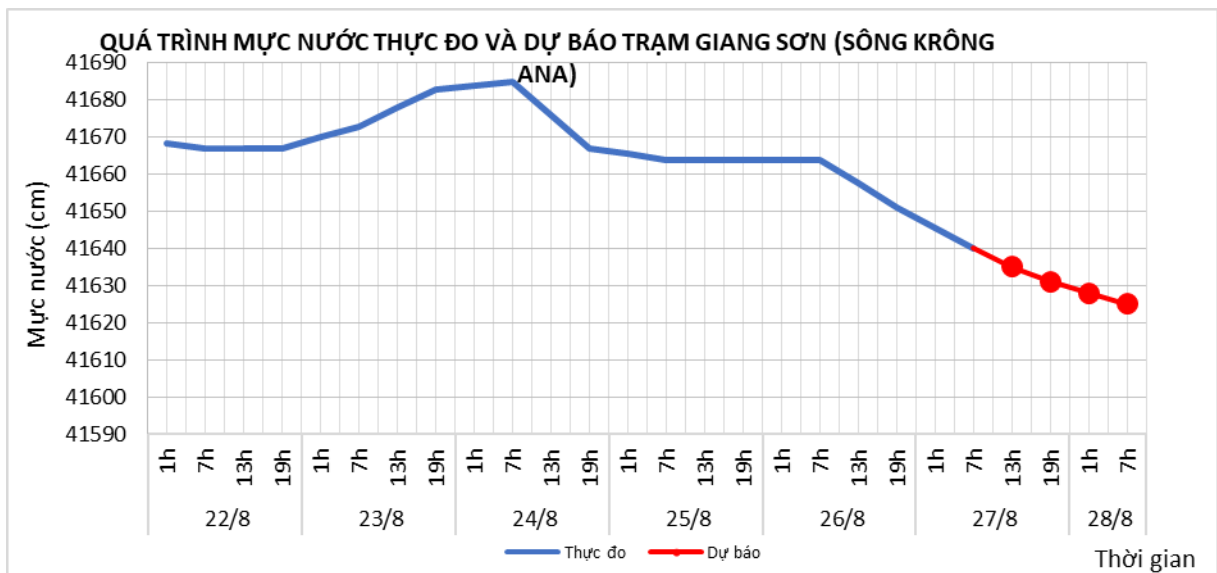
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi theo xu thế xuống chậm. Mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục xuống chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



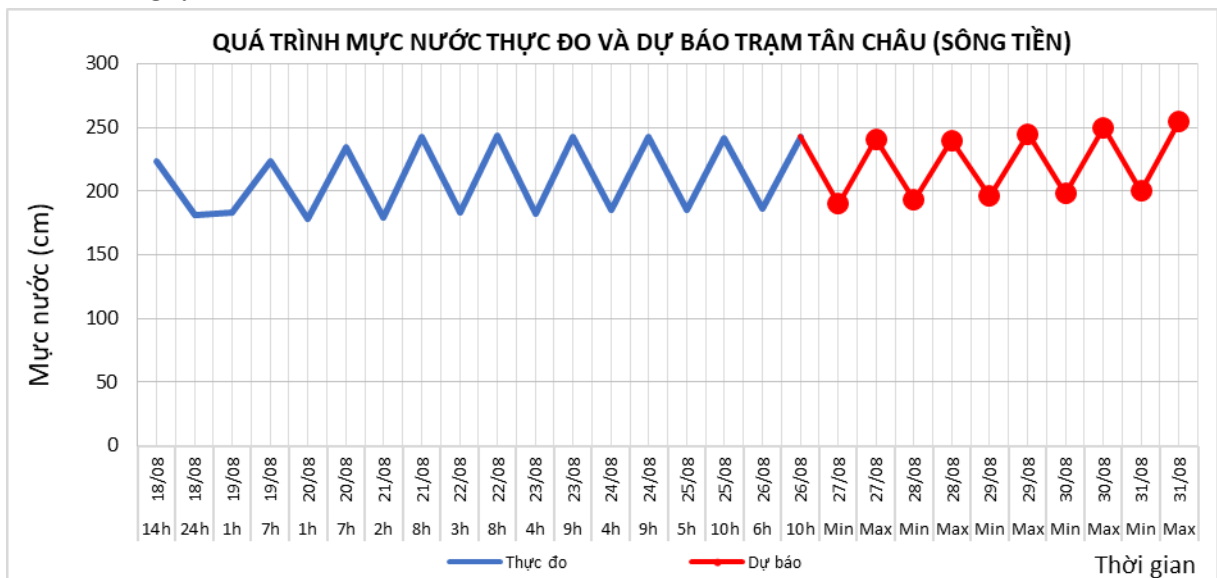
6.3. Sông Cửu Long

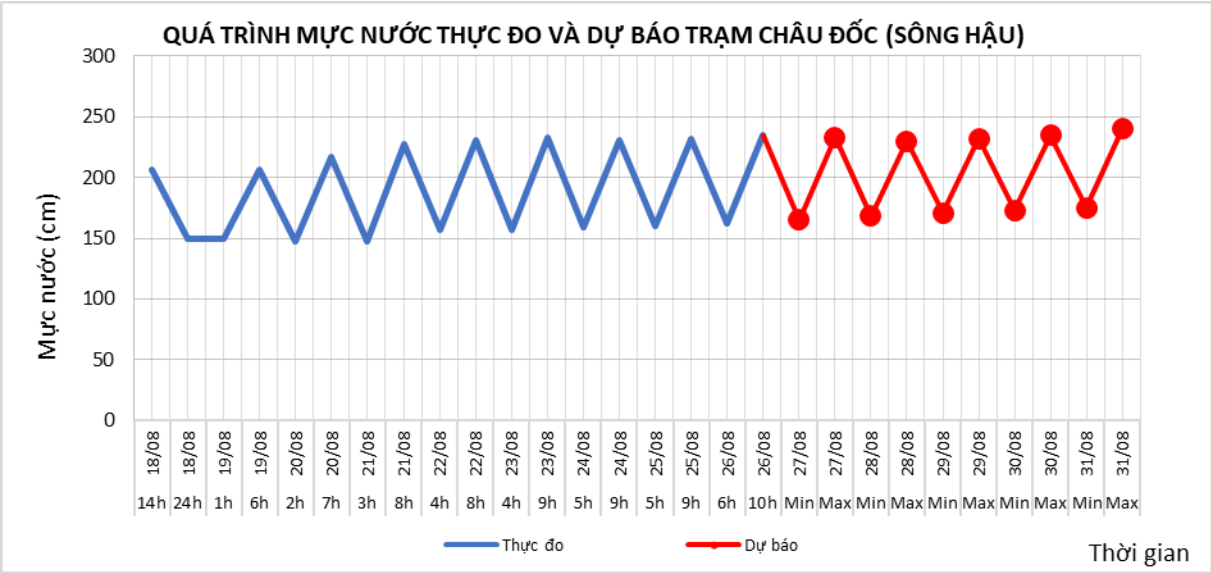
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 26/8 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,43m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,35m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 31/8, mức nước cao nhất ngày tại trạm Tân Châu ở mức 2,55m, tại trạm Châu Đốc ở mức 2,4m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-26/08	19h-26/08	1h-27/08	7h-27/08	13h-27/08		19h-27/08		1h-28/08		7h-28/08		13h-28/08		19h-28/08		1h-29/08		7h-29/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	4879	6593	4314	4080	3800	↓	3600	↓	3400	↓	3200	↓								
Thao	Yên Bái	2932	3168	3232	3213	3180	↓	3100	↓	3020	↓	2940	↓								
Thao	Phú Thọ	1457	1588	1658	1651	1650	↓	1645	↓	1640	↓	1630	↓								
Lô	Tuyên Quang	1430	1423	1502	1576	1530	↓	1510	↓	1490	↓	1480	↓								
Lô	Vụ Quang	707	728	762	832	845	↑	850	↑	820	↓	790	↓								
Hồng	Hà Nội	308	328	399	473	500	↑	520	↑	540	↑	560	↑	550	↓	540	↓	520	↓	500	↓
Cả	Nam Đàn	464	510	539	551	560	↑	550	↓	540	↓	525	↓	510	↓	495	↓				
Kôn	Thanh Hòa	609	597	585	590	605	↑	600	↓	590	↓	595	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11165	11164	11158	11154	11150	↓	11145	↓	11150	↑	11155	↑								
Bé	Phước Hòa	2192	2184	2132	2127	2100	↓	2080	↓	2100	↑	2120	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51590	51588	51600	51590	51580	↓	51590	↑	51604	↑	51595	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41660	41651	41645	41640	41635	↓	41631	↓	41628	↓	41625	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	371	↑	252	↑	440	↑	380	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	444	↓	362	↑	470	↑	460	↑
Lục Nam	Lục Nam	536	↑	374	↑	480	↓	350	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	297	↑	191	↑	350	↑	310	↑
Mã	Giàng (**)	662	↑	296	↑	660	↓	510	↑
La	Linh Cảm	343	↑	285	↑	340	↓	290	↑
Gianh	Mai Hóa	305	↓	80	↑	70	↓	-60	↓
Hương	Kim Long	60	↑	24	↓	55	↓	40	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	60	↓	-1	↑	60	→	-15	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	62	↓	17	↓	60	↓	15	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	16	↓	-43	↑	12	↓	-28	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày												Mực nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
				26/08		27/08		28/08		29/08		30/08				31/08		26/08		27/08		28/08		29/08	
Sông Tiền	Tân Châu	243	📈	241	📉	240	📉	245	📈	250	📈	255	📈	186	📉	190	📈	193	📈	196	📈	198	📈	200	📈
Sông Hậu	Châu Đốc	235	📈	233	📉	230	📉	232	📈	235	📈	240	📈	162	📈	165	📈	168	📈	171	📈	173	📈	175	📈

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 28/08

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng